

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ KON TUM  
TỈNH KON TUM**

Bản án số: 28/2024/HS-ST.

Ngày: 02/02/2024.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KON TUM, TỈNH KON TUM**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Phương Loan

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Trần Thị Hoa Hồng và ông Trương Duy Cảnh.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hương Duyên – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 02 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 174/2023/TLST-HS ngày 22 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2024/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2024 đối với các bị cáo:

**1. Mai Thị Quỳnh N**(Tên gọi khác: Không), sinh năm 1994 tại Thừa Thiên Huế; Nơi thường trú: Số 05 N T, phường Q, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; Nơi ở hiện tại: Tổ dân phố 1, thị trấn M, huyện K, tỉnh Kon Tum; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 11/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Con ông Mai Xuân L, sinh năm 1970 và bà Lê Thị Mỹ Tr, sinh năm: 1970; Bị cáo có chồng là Hồ Công V, sinh năm 1993 và 02 con, con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2019. Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 20/7/2015, bị Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy xử phạt vi phạm hành chính, bằng hình thức: “*Phạt tiền*” về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy (đã xóa tiền sự).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/9/2023 đến nay có mặt tại phiên tòa.

**2. Nguyễn Thị Ngọc Y** (Tên gọi khác: Không), sinh năm 1990 tại Đồng Tháp; Nơi thường trú: Khóm 3, thị trấn M, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; Nơi ở hiện tại: Tổ dân phố 1, thị trấn M, huyện K, tỉnh Kon Tum; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 11/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1965 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm: 1965; Tiền án, tiền sự: Không; nhân thân tốt.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/9/2023 đến ngày 03/10/2023 được thay thế biện pháp ngăn chặn bảo lãnh. Bị cáo tại ngoại đến nay có mặt tại phiên tòa.

- *Người chứng kiến:*

1. Anh Nông Hữu P, sinh năm 1993.

Trú tại: Thôn K, xã Đăk Blà, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum (vắng mặt).

1. Anh Đỗ Văn Kh, sinh năm 1989.

Trú tại: Thôn G, xã Đăk Blà, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum (vắng mặt).

### NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt Nsau:

Khoảng 11 giờ ngày 27/9/2023, khi đang ở quán Karaoke Kinh'sClub thì N rủ Y góp mỗi người 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) để mua ma túy về sử dụng thì Y đồng ý. Số tiền 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) góp được, Y là người cất giữ. Sau đó, N và Y đi xe buýt xuống thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đến ngã tư đường Quốc lộ 24 giao với đường tránh thành phố Kon Tum thuộc thôn KonMơNay Kơ Tu I, xã ĐăkBlà, thành phố Kon Tum thì cả hai xuống xe và uống nước tại quán cà phê Lam Hồng, xã Đăk Blà, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. Khi đang uống nước, Nhìn thấy Cu Linh (*không rõ nhân thân, lai lịch, Biết Cu Linh có bán ma túy vì khi Nở thành phố Kon Tum được bạn bè giới thiệu nên Biết*) đang đi ở bên đường Quốc lộ 24. Nđi đến gặp Cu Linh, hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá thì Cu Linh đồng ý. Sau đó, Y đi đến đưa cho Cu Linh 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*), Cu Linh đưa cho Y 01 (*một*) bì nilông hàn kín, bên trong có chứa ma túy đá, Y cất giấu vào trong ống quần bên phải rồi cùng Nđi ra ngã tư đường Quốc Lộ 24 giao với đường tránh thành phố để bắt xe buýt đi về lại huyện Kon Plông. Khi N và Y đang chờ xe buýt thì bị Công an thành phố Kon Tum kiểm tra hành chính, phát hiện và thu giữ một gói ma túy trong ống quần bên phải của Y.

Tại Kết luận giám định số: 264/KL-KTHS ngày 02/10/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kon Tum kết luận: Mẫu chất tinh thể rắn màu trắng được niêm phong trong phong bì gửi giám định là **ma túy**, loại **Methamphetamine**, có khối lượng **0,464 gam**.

#### \* **Vật chứng vụ án:**

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Kon Tum đã tiến hành thu giữ các đồ vật, tài liệu sau:

- 0,464 gam ma túy loại Methamphetamine (số ma túy còn lại sau khi giám định là 0,455 gam) được đựng trong 01 túi ni lông, 01 bì ni lông và 01 (một) phong bì đựng mẫu vật gửi giám định tất cả được niêm phong trong 01 (một) phong bì mặt trước có nội dung “CÔNG AN TỈNH KON TUM PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ: 264/KL-KTHS” mặt sau có các hình dấu tròn có nội dung “\*PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ\* CÔNG AN TỈNH KON TUM” và các chữ ký ghi tên của những người tham gia niêm phong tại mép dán. Vật chứng này chuyển Chi cục thi hành án dân sự thành phố Kon Tum bảo quản theo để xử lý theo quy định của pháp luật.

\* Cáo trạng số 09/CT-VKSTPKT ngày 21/12/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum truy tố các bị cáo Mai Thị Quỳnh N và Nguyễn Thị Ngọc Y về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

\* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố như bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Mai Thị Quỳnh N và Nguyễn Thị Ngọc Y phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xem xét tình tiết giảm nhẹ “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, xử phạt bị cáo Mai Thị Quỳnh N từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm n,s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xem xét tình tiết giảm nhẹ “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, bị cáo đang có thai, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Y từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu, tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định. Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định Nsau:

**[1]** Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Kon Tum, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến

hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

**[2]** Về hành vi truy tố của các bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi và quá trình phạm tội Náo trạng mô tả. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến cũng N các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở xác định:

Vào khoảng 12h45 phút ngày 27/9/2023, Mai Thị Quỳnh N và Nguyễn Thị Ngọc Y đã cất giấu bất hợp pháp 0,464 gam ma túy, loại Methamphetamine trên người của Nguyễn Thị Ngọc Y với mục đích tàng trữ để sử dụng chung. Hành vi của Mai Thị Quỳnh N và Nguyễn Thị Ngọc Y đã phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật như trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

**[3]** Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo:

Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm tới chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội, hủy hoại sức khỏe con người, tiếp tay cho các đối tượng mua, bán trái phép chất ma túy và là nguyên nhân gây phát sinh nhiều hành vi phạm tội, tệ nạn xã hội khác. Các bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm và thấy trước được tác hại của việc tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó, cần áp dụng hình phạt tù với các bị cáo mới cải tạo, giáo dục được bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội. Các bị cáo phạm tội với tính chất đồng phạm giản đơn, tuy các không có sự bàn bạc trước nhưng cùng thống nhất ý chí thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo Mai Thị Quỳnh N là người khởi xướng, bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Y là người cất giữ gói ma túy và các bị cáo cùng đi mua ma túy về sử dụng.

**[4].** Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Y tại thời điểm thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo đang mang thai khoảng 17 tuần nên cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định

tại điểm n khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với bà mẹ và trẻ em.

Về nhân thân các bị cáo, HĐXX xét thấy:

Bị cáo Mai Thị Quỳnh N có nhân thân xấu: Ngày 20/7/2015, bị Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy xử phạt vi phạm hành chính, bằng hình thức: “*Phạt tiền*” về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Mặc dù bị cáo đã được xóa tiền sự nhưng đây cũng là yếu tố để Hội đồng xét xử đánh giá ý thức pháp luật và khả năng cải tạo của bị cáo khi lượng hình. Bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Y có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 0,464 gam ma túy loại Methamphetamine (số ma túy còn lại sau khi giám định là 0,455 gam) được đựng trong 01 túi ni lông, 01 bì ni lông và 01 (một) phong bì đựng mẫu vật gửi giám định tất cả được niêm phong trong 01 (một) phong bì mặt trước có nội dung “CÔNG AN TỈNH KON TUM PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ: 264/KL-KTHS” mặt sau có các hình dấu tròn có nội dung “\*PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ\* CÔNG AN TỈNH KON TUM” và các chữ ký ghi tên của những người tham gia niêm phong tại mép dán: Đây là chất Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu và tiêu hủy.

[7] Các vấn đề khác:

Đối với đối tượng tên “Cu Linh” bán ma túy cho Mai Thị Quỳnh N và Nguyễn Thị Ngọc Y hiện nay chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Kon Tum tiếp tục điều tra, xác minh và xử lý sau.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố:** Các bị cáo Mai Thị Quỳnh N và Nguyễn Thị Ngọc Y phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung 2017.

- Xử phạt: Bị cáo Mai Thị Quỳnh N 17 (*mười bảy*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 27/9/2023.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm n,s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Y 14 (*mười bốn*) tháng tù, thời hạn tù tính từ bị bắt đi thi hành án, trừ vào thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/9/2023 đến ngày 03/10/2023.

**2. Về xử lý vật chứng:** Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều

106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 0,455 gam Methamphetamine còn lại sau khi giám định là được đựng trong 01 (một) túi ni lông, 01 (một) bì ni lông và 01 (một) phong bì đựng mẫu vật gửi giám định. Tất cả được niêm phong trong 01 (một) phong bì mặt trước có nội dung “CÔNG AN TỈNH KON TUM PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ: 264/KL-KTHS” mặt sau có các hình dấu tròn có nội dung “\*PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ\*CÔNG AN TỈNH KON TUM” và các chữ ký ghi tên của những người tham gia niêm phong tại mép dán

(Tình trạng các vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 21/12/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Kon Tum và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Kon Tum).

**3. Về án phí:** Căn cứ các Điều 135 và 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; các Điều 6, 21 và 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Mai Thị Quỳnh N và Nguyễn Thị Ngọc Y, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

**4.** Căn cứ các Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (02/02/2024), các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo trình tự phúc thẩm./.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh KonTum;
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- Sở Tư pháp tỉnh Kon Tum;
- VKSND TP. KonTum;
- Công an TP. KonTum;
- Chi cục THA DS TP. Kon Tum;
- Phòng Hồ sơ CA tỉnh Kon Tum;
- Nhà Tạm giữ CA TP. Kon Tum;
- Bị cáo; Người có ql, nv liên quan;
- Lưu hồ sơ./.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**(Đã ký)**

**Lê Thị Phương Loan**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh;
- VKSNDTP;
- Công an TP;
- Thi hành án dân sự TP;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

